

Bản án số: 12/2021/HSST
Ngày 23/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Doanh, ông Nguyễn Quyết Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tân Hợp - Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Lý Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/TLST-HS ngày 24/3/2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 12/4/2021 đối với bị cáo:

*** Vũ Quang Đ**, sinh năm: 2002. STQ: Thôn PT, xã MS, huyện VG, tỉnh HY. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 8/12. Nghề nghiệp: Tự do. Con ông Vũ Quang T và bà Vũ Thị U. Vợ, con: chưa có. Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 06/11/2020 bị Công an huyện Văn Giang xử phạt hành chính về hành vi “***Trộm cắp tài sản***”.

Nhân thân: Ngày 11/01/2021, bị Tòa án huyện Văn Giang xử phạt 9 tháng tù về tội “***Trộm cắp tài sản***”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2021. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ của Công an huyện Văn Giang. Theo Lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Anh Thiều Ngọc H, sinh năm: 1981.

Trú tại: thôn TL, xã TL, huyện VG, tỉnh HY.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông Vũ Quang T, sinh năm: 1956

Trú tại: thôn PT, xã MS, huyện VG, tỉnh HY.

2/ Anh Chu Tiến T, sinh năm: 1996

Trú tại: thôn VT, xã LN, huyện VG, tỉnh HY.

*** Người làm chứng:**

- Anh Vũ Văn V, sinh năm: 1989
Trú tại: thôn PT, xã MS, huyện VG, tỉnh HY.

Tại phiên tòa: Ông T có mặt. Anh H, anh T, anh V vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 18/01/2021, Vũ Quang Đ đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh biển số 18S7-06.. của ông Vũ Quang T (bố bị cáo) đi đón bạn ở Hà Nội. Khi đi đến đoạn đường đê Văn Giang thuộc địa phận thôn TL, xã TL, huyện Văn Giang, Đ phát hiện vườn cây của anh Thiệu Ngọc H có lán dựng tạm không khóa cửa. Đ nảy sinh ý định vào vườn tìm tài sản để lấy. Đ đi xe xuống dựng trước cửa vườn cây, thấy cửa vườn khóa, Đ đi bộ men theo hàng rào lưới B40 tìm lối vào. Đi được khoảng 30m, thấy có đoạn lưới B40 không liền, được buộc với nhau bởi 1 đoạn dây nổi, Đ tháo dây nổi rồi bước qua lỗ hổng vào trong vườn. Thấy cửa lán hé mở, bên trong có 1 máy hàn màu đỏ nhãn hiệu ZX7-200E và 01 máy cắt cầm tay màu xanh đen nhãn hiệu Dongheng DSM06-100, dưới gầm lán có 1 máy cắt bàn màu xanh đen nhãn hiệu nhãn hiệu APTJF-3553. Đ dùng tay trái cầm lấy máy hàn và máy cắt, tay phải cầm máy cắt bàn đi ra vị trí lỗ hổng của bờ rào B40 đặt ở nền đất. Đ cầm máy cắt bàn đi ra ngoài đặt lên giá để hàng của xe mô tô rồi quay lại mang máy cắt cầm tay và máy hàn ra để ở khung xe mô tô. Sau khi lấy được máy hàn, máy cắt, Đ điều khiển xe mô tô mang theo máy cắt, máy hàn đi tìm cửa hàng thu mua sắt vụn để bán. Đ đi đến thôn VT, xã LN, huyện Văn Giang thấy cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Chu Tiến T. Đ nói với anh T có 3 chiếc máy của nhà Đ do không dùng nữa nên bán, anh T không biết tài sản là do Đ phạm tội mà có nên đã mua cả 3 chiếc máy trên và trả cho Đ 630.000đ, Đ đã chi tiêu hết số tiền nói trên.

Ngày 19/01/2021, anh H có đơn trình báo với Công an xã TL về vụ việc trên. Cùng ngày 19/01/2021, Đ đến Công an huyện Văn Giang tự thú và giao nộp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển số 18S7-06.., đồng thời chỉ dẫn cho Cơ quan điều tra đến cửa hàng của anh T. Anh T biết tài sản là do Đ phạm tội mà có nên đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 1 máy hàn màu đỏ nhãn hiệu ZX7-200E, 1 máy cắt cầm tay màu xanh đen nhãn hiệu Dongheng DSM06-100, 1 máy cắt bàn màu xanh đen nhãn hiệu nhãn hiệu APTJF-3553.

Ngày 21/01/2021, ông Vũ Quang T giao nộp cho Cơ quan điều tra giấy đăng ký xe mô tô biển số 18S7-06... Kết quả giám định không xác định được độ thật, giả của đăng ký xe mô tô biển số 18S7-0627, chiếc xe mô tô nói trên không nằm trong dữ liệu của xe vật chứng. Ông T không biết việc Đ đã sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang không xử lý đối với ông T. Nay ông T đề nghị xin lại xe và giấy đăng ký của chiếc xe mô tô biển số 18S7-06..

Ngày 25/01/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại 1 máy hàn màu đỏ nhãn hiệu ZX7-200E, 1 máy cắt cầm tay màu xanh đen nhãn hiệu Dongheng DSM06-100, 1

máy cắt bàn màu xanh đen nhãn hiệu nhãn hiệu APTJF-3553 cho anh Thiều Ngọc H. Anh H nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Anh Chu Tiến T yêu cầu Đ phải hoàn trả số tiền 630.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 09/BKL-ĐGTS ngày 28/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Văn Giang kết luận: 1 máy hàn màu đỏ nhãn hiệu ZX7-200E trị giá 900.000đ; 01 máy cắt cầm tay màu xanh đen nhãn hiệu APTJF-3553 trị giá 1.300.000đ, 1 máy cắt bàn màu xanh đen nhãn hiệu Dongheng DSM06-100 trị giá 600.000đ. Tổng giá trị là 2.800.000đ.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKSVG ngày 24/3/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo Vũ Quang Đ về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

- Ông T đề nghị xin lại chiếc xe máy để làm phương tiện đi lại, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng: Khoản 1 điều 173; Điểm h-r-s khoản 1 điều 51; Điều 38; khoản 2 điều 56 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Vũ Quang Đ phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”. Xử phạt bị cáo Đ từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 6 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù về tội “**Trộm cắp tài sản**” của bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2021/HSST ngày 11/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Văn Giang. Buộc bị cáo phải chấp hình phạt chung của hai bản án theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Điều 468; 579; 580; 582 BLDS. Trả lại chiếc xe mô tô biển số 18S7-06.. và kèm theo đăng ký xe cho ông Vũ Quang T là chủ sở hữu hợp pháp. Buộc bị cáo Đ phải hoàn trả anh Chu Tiến T số tiền 630.000đ. Buộc bị cáo Đ phải chịu lãi suất chậm trả, án phí dân sự, án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo và người liên quan có mặt không tranh luận gì.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng, người tiến hành tố

tung đều đảm bảo, đúng pháp luật.

[2]. Chứng cứ xác định có tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp khách quan với lời khai của chính bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập như: Đơn trình báo và lời khai của người bị hại; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Bản ảnh hiện trường; Bản ảnh vật chứng; Biên bản thân dẫn đối tượng; Sơ đồ thân dẫn đối tượng; Bản ảnh thân dẫn đối tượng; Biên bản tạm giữ đồ vật; Kết luận định giá tài sản. Phù hợp với lời khai của người người làm chứng, người liên quan và các vật chứng của vụ án đã được thu giữ.

Do đó Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 12 giờ 15 phút ngày 18/01/2021, tại lán dựng tạm trong vườn cây của anh Thiệu Ngọc H ở thôn TL, xã TL, huyện Văn Giang. Vũ Quang Đ lợi dụng cửa lán không khóa và không có người trông coi đã lén lút trộm cắp 1 máy hàn màu đỏ nhãn hiệu ZX7-200E, 01 máy cắt cầm tay màu xanh đen nhãn hiệu Dongheng DSM06-100 và 1 máy cắt bàn màu xanh đen nhãn hiệu nhãn hiệu APTJF-3553 của anh H, tổng giá trị tài sản là 2.800.000đ. Đ sử dụng xe mô tô Wave biển số 18S7-06.. mang đi bán cho anh T được 630.000đ rồi sử dụng cá nhân hết số tiền. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “**Trộm cắp tài sản**” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với anh Chu Tiến T là người đã mua tài sản do bị cáo Đ trộm cắp, nhưng anh T không biết bị cáo trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh T là có căn cứ và đúng pháp luật.

Bị cáo Đ là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài cá nhân là vi phạm pháp luật. Nhưng vì bản tính lười lao động, ham mê Game điện tử nhưng lại muốn có tiền tiêu xài nên đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, gây hoang mang lo lắng đối với những người có tài sản trong việc trông coi cất giữ nơi bị cáo thực hiện tội phạm. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xét xử nghiêm minh và quyết định mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 18/01/2021 bị cáo Đ thực hiện tội phạm, vào hồi 13 giờ ngày 19/01/2021 anh Thiệu Ngọc H có đơn trình báo cơ quan công an về việc mất tài sản, đến 14 giờ cùng ngày thì bị cáo Đ ra tự thú và tự nguyện khai báo tại Công an huyện Văn Giang. Như vậy trước khi Cơ

quan điều tra phát hiện ra bị cáo là người thực hiện tội phạm thì bị cáo đã tự nguyện ra trình diện và khai báo về hành vi phạm tội của mình, chỉ dẫn nơi bị cáo tiêu thụ tài sản để thu hồi tài sản trả lại người bị hại, góp phần giải quyết vụ án được nhanh chóng thuận lợi và chính xác. Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tài sản do bị cáo trộm cắp trị giá 2.800.000đ và đã được thu hồi trả lại người bị hại nên thuộc trường hợp chưa gây thiệt hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r-s-h khoản 1 Điều 51 BLHS, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

- Về tiền sự: Ngày 06/11/2020 bị Công an huyện Văn Giang xử phạt hành chính về hành vi “**Trộm cắp tài sản**”.

- Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2021/HSST ngày 11/01/2021 của TAND huyện Văn Giang xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “**Trộm cắp tài sản**”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án. Ngày 18/01/2021 bị cáo lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh H.

[4]. Về áp dụng pháp luật: Hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu. Năm 2020 bị Công an huyện Văn Giang xử phạt hành chính về hành vi “**Trộm cắp tài sản**”, năm 2021 bị TAND huyện Văn Giang kết án về tội “**Trộm cắp tài sản**”, trong khi chờ án hiệu lực thi hành thì bị cáo lại thực hiện tội phạm mới cùng loại với lỗi cố ý. Do vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, buộc bị cáo phải cải tạo giáo dục tại trại giam, có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

Đến nay bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2021/HS-ST ngày 11/01/2021 của TAND huyện Văn Giang đối với bị cáo đã có hiệu lực thi hành, do vậy HĐXX cần quyết định mức hình phạt tù của bản án này và tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù của bản án số: 01/2021/HSST ngày 11/01/2021 của TAND huyện Văn Giang. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án theo quy định.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Biện pháp tư pháp:

Người bị hại là anh Thiệu Ngọc H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Buộc bị cáo phải hoàn trả anh Chu Tiến T số tiền 630.000đ.

- Xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô Wave biển số 18S7-06..., Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo và Giấy đăng ký xe do ông Vũ Quang T bố bị cáo giao nộp. Đây là chiếc xe mô tô bị cáo Đ sử dụng vào việc phạm tội, nhưng ông Vũ Quang T chủ sở hữu không biết bị cáo Đ sử dụng để trộm cắp tài sản. Nên cần trả lại cho ông Vũ

Quang T chiếc xe mô tô Wave biển số 18S7-06.. và giấy đăng ký xe để sử dụng.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Điều luật áp dụng:

Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm h-r-s khoản 1 điều 51; Điều 38; khoản 2 điều 56 Bộ luật hình sự.

2/. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Quang Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

3/. **Mức hình phạt:** Xử phạt bị cáo Vũ Quang Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2021/HSST ngày 11/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Văn Giang. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/01/2021.

4/. **Hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

5/. **Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Điều 357, 579, 580, 582 BLDS.

- Xử lý vật chứng: Trả lại ông Vũ Quang T chiếc xe mô tô Wave biển số 18S7-06.. và giấy đăng ký xe.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/4/2021 giữa Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang).

- Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Vũ Quang Đ phải hoàn trả anh Chu Tiến T số tiền 630.000đ (Sáu trăm ba mươi nghìn đồng).

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ đối với số tiền bồi thường, nếu bên phải thi hành chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6/. **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Quang Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh Hưng Yên.
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên.
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang.
- Công an huyện Văn Giang.
- Chi cục T.H.A.DS huyện Văn Giang.
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tiến Trung